萬能科技大學 2026年春季班國際學生產學合作專班面試名單（河內Hà Nội）

LỊCH PHỎNG VẤN HỆ CHUYÊN BAN QUỐC TẾ VHVL KỲ MÙA XUÂN NĂM 2026 TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHKT VẠN NĂNG (Hà Nội)

- **面試日期Thời gian：2025年năm 11月tháng 27日ngày**
- **面試地點Địa điểm：Tầng 7 Tòa A3 Trường Cán Bộ Hội Nông Dân Việt Nam Số 4 Dương Khuê Mai Dịch Cầu Giấy Hà Nội**

請考生依規定報到時間至指定地點完成報到，逾時報到者視同放棄面試資格，不得異議。

Thí sinh vui lòng đến đúng giờ theo quy định tại địa điểm được chỉ định để hoàn tất thủ tục báo danh. Thí sinh đến trễ sẽ bị xem như tự từ bỏ tư cách tham dự phỏng vấn và không được khiếu nại.

序號	申請科系	報名編號	姓 名	身分證字號	報到時間	面試時間	面試地點
1	航空暨運輸服務管理系 Airline and Transport Service Management	4	HOANG *** LONG	0252****9161	2025年11月27日 07:30~08:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 07:30~08:00	2025年11月27日 08:00~12:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 08:00~12:00	Hanoi
2	航空暨運輸服務管理系 Airline and Transport Service Management	5	TRIEU P *** BINH	0062****2044	2025年11月27日 07:30~08:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 07:30~08:00	2025年11月27日 08:00~12:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 08:00~12:00	Hanoi
3	航空暨運輸服務管理系 Airline and Transport Service Management	6	TRIEU T*** KINH	0062****0037	2025年11月27日 07:30~08:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 07:30~08:00	2025年11月27日 08:00~12:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 08:00~12:00	Hanoi
4	航空暨運輸服務管理系 Airline and Transport Service Management	14	NGUYEN *** DUNG	0272****6097	2025年11月27日 07:30~08:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 07:30~08:00	2025年11月27日 08:00~12:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 08:00~12:00	Hanoi
5	航空暨運輸服務管理系 Airline and Transport Service Management	16	NGUYEN *** KIET	0272****3416	2025年11月27日 07:30~08:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 07:30~08:00	2025年11月27日 08:00~12:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 08:00~12:00	Hanoi
6	航空暨運輸服務管理系 Airline and Transport Service Management	20	QUACH KH *** LINH	0333****0629	2025年11月27日 07:30~08:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 07:30~08:00	2025年11月27日 08:00~12:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 08:00~12:00	Hanoi
7	航空暨運輸服務管理系 Airline and Transport Service Management	22	NGUYEN HOANG Q *** KHANH	0012****0903	2025年11月27日 07:30~08:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 07:30~08:00	2025年11月27日 08:00~12:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 08:00~12:00	Hanoi
8	航空暨運輸服務管理系 Airline and Transport Service Management	24	NGUYEN THI B *** NGOC	0273****0977	2025年11月27日 07:30~08:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 07:30~08:00	2025年11月27日 08:00~12:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 08:00~12:00	Hanoi
9	航空暨運輸服務管理系 Airline and Transport Service Management	26	NGUYEN THI *** TRANG	0423****2568	2025年11月27日 07:30~08:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 07:30~08:00	2025年11月27日 08:00~12:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 08:00~12:00	Hanoi
10	航空暨運輸服務管理系 Airline and Transport Service Management	27	DAU THI *** TINH	0403****6445	2025年11月27日 07:30~08:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 07:30~08:00	2025年11月27日 08:00~12:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 08:00~12:00	Hanoi

萬能科技大學 2026年春季班國際學生產學合作專班面試名單（河內Hà Nội）

LỊCH PHỎNG VẤN HỆ CHUYÊN BAN QUỐC TẾ VHVL KỲ MÙA XUÂN NĂM 2026 TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHKT VẠN NĂNG (Hà Nội)

- **面試日期Thời gian：2025年năm 11月tháng 27日ngày**
- **面試地點Địa điểm：Tầng 7 Tòa A3 Trường Cán Bộ Hội Nông Dân Việt Nam Số 4 Dương Khuê Mai Dịch Cầu Giấy Hà Nội**

請考生依規定報到時間至指定地點完成報到，逾時報到者視同放棄面試資格，不得異議。

Thí sinh vui lòng đến đúng giờ theo quy định tại địa điểm được chỉ định để hoàn tất thủ tục báo danh. Thí sinh đến trễ sẽ bị xem như tự từ bỏ tư cách tham dự phỏng vấn và không được khiếu nại.

序號	申請科系	報名編號	姓 名	身分證字號	報到時間	面試時間	面試地點
11	航空暨運輸服務管理系 Airline and Transport Service Management	28	PHAM Q*** DUY	0242****3827	2025年11月27日 07:30~08:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 07:30~08:00	2025年11月27日 08:00~12:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 08:00~12:00	Hanoi
12	航空暨運輸服務管理系 Airline and Transport Service Management	29	VU TH *** DAT	0702****3175	2025年11月27日 07:30~08:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 07:30~08:00	2025年11月27日 08:00~12:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 08:00~12:00	Hanoi
13	航空暨運輸服務管理系 Airline and Transport Service Management	33	TRAN THI H *** NHUNG	0243****4145	2025年11月27日 07:30~08:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 07:30~08:00	2025年11月27日 08:00~12:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 08:00~12:00	Hanoi
14	航空暨運輸服務管理系 Airline and Transport Service Management	35	TRIEU P*** MINH	0202****0153	2025年11月27日 07:30~08:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 07:30~08:00	2025年11月27日 08:00~12:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 08:00~12:00	Hanoi
15	航空暨運輸服務管理系 Airline and Transport Service Management	38	LOC HO*** TAN	0082****4134	2025年11月27日 07:30~08:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 07:30~08:00	2025年11月27日 08:00~12:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 08:00~12:00	Hanoi
16	航空暨運輸服務管理系 Airline and Transport Service Management	46	LEO *** HOI	0242****2617	2025年11月27日 07:30~08:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 07:30~08:00	2025年11月27日 08:00~12:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 08:00~12:00	Hanoi
17	航空暨運輸服務管理系 Airline and Transport Service Management	50	DINH T*** MINH	0362****0653	2025年11月27日 07:30~08:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 07:30~08:00	2025年11月27日 08:00~12:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 08:00~12:00	Hanoi
18	航空暨運輸服務管理系 Airline and Transport Service Management	52	TRAN *** HOANG	0402****7406	2025年11月27日 07:30~08:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 07:30~08:00	2025年11月27日 08:00~12:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 08:00~12:00	Hanoi
19	航空暨運輸服務管理系 Airline and Transport Service Management	58	NGUYEN *** TU	0402****7904	2025年11月27日 07:30~08:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 07:30~08:00	2025年11月27日 08:00~12:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 08:00~12:00	Hanoi
20	航空暨運輸服務管理系 Airline and Transport Service Management	59	HOANG *** CUONG	0222****2647	2025年11月27日 07:30~08:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 07:30~08:00	2025年11月27日 08:00~12:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 08:00~12:00	Hanoi

萬能科技大學 2026年春季班國際學生產學合作專班面試名單（河內Hà Nội）

LỊCH PHỎNG VẤN HỆ CHUYÊN BAN QUỐC TẾ VHVL KỲ MÙA XUÂN NĂM 2026 TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHKT VẠN NĂNG (Hà Nội)

- **面試日期Thời gian：2025年năm 11月tháng 27日ngày**
- **面試地點Địa điểm：Tầng 7 Tòa A3 Trường Cán Bộ Hội Nông Dân Việt Nam Số 4 Dương Khuê Mai Dịch Cầu Giấy Hà Nội**

請考生依規定報到時間至指定地點完成報到，逾時報到者視同放棄面試資格，不得異議。

Thí sinh vui lòng đến đúng giờ theo quy định tại địa điểm được chỉ định để hoàn tất thủ tục báo danh. Thí sinh đến trễ sẽ bị xem như tự từ bỏ tư cách tham dự phỏng vấn và không được khiếu nại.

序號	申請科系	報名編號	姓 名	身分證字號	報到時間	面試時間	面試地點
21	航空暨運輸服務管理系 Airline and Transport Service Management	61	NGUYEN *** DUC	0382****9563	2025年11月27日 07:30~08:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 07:30~08:00	2025年11月27日 08:00~12:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 08:00~12:00	Hanoi
22	航空暨運輸服務管理系 Airline and Transport Service Management	67	DO *** MY	0303****0686	2025年11月27日 07:30~08:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 07:30~08:00	2025年11月27日 08:00~12:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 08:00~12:00	Hanoi
23	航空暨運輸服務管理系 Airline and Transport Service Management	72	TRAN X*** SON	0422****8200	2025年11月27日 07:30~08:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 07:30~08:00	2025年11月27日 08:00~12:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 08:00~12:00	Hanoi
24	航空暨運輸服務管理系 Airline and Transport Service Management	73	THAN M*** TU	0242****7029	2025年11月27日 07:30~08:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 07:30~08:00	2025年11月27日 08:00~12:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 08:00~12:00	Hanoi
25	航空暨運輸服務管理系 Airline and Transport Service Management	78	KHUONG *** HOA	0193****3444	2025年11月27日 07:30~08:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 07:30~08:00	2025年11月27日 08:00~12:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 08:00~12:00	Hanoi
26	航空暨運輸服務管理系 Airline and Transport Service Management	79	NGUYEN N*** HIEN	0193****1243	2025年11月27日 07:30~08:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 07:30~08:00	2025年11月27日 08:00~12:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 08:00~12:00	Hanoi
27	航空暨運輸服務管理系 Airline and Transport Service Management	81	NGUYEN *** NGOC	0013****6576	2025年11月27日 07:30~08:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 07:30~08:00	2025年11月27日 08:00~12:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 08:00~12:00	Hanoi
28	航空暨運輸服務管理系 Airline and Transport Service Management	83	PHAM Q*** NAM	0382****1955	2025年11月27日 07:30~08:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 07:30~08:00	2025年11月27日 08:00~12:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 08:00~12:00	Hanoi
29	航空暨運輸服務管理系 Airline and Transport Service Management	84	TRAN THI N*** HAN	0943****0052	2025年11月27日 07:30~08:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 07:30~08:00	2025年11月27日 08:00~12:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 08:00~12:00	Hanoi
30	航空暨運輸服務管理系 Airline and Transport Service Management	86	LE *** HAO	0012****8524	2025年11月27日 07:30~08:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 07:30~08:00	2025年11月27日 08:00~12:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 08:00~12:00	Hanoi

萬能科技大學 2026年春季班國際學生產學合作專班面試名單（河內Hà Nội）

LỊCH PHỎNG VẤN HỆ CHUYÊN BAN QUỐC TẾ VHVL KỲ MÙA XUÂN NĂM 2026 TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHKT VẠN NĂNG (Hà Nội)

- **面試日期Thời gian：2025年năm 11月tháng 27日ngày**
- **面試地點Địa điểm：Tầng 7 Tòa A3 Trường Cán Bộ Hội Nông Dân Việt Nam Số 4 Dương Khuê Mai Dịch Cầu Giấy Hà Nội**

請考生依規定報到時間至指定地點完成報到，逾時報到者視同放棄面試資格，不得異議。

Thí sinh vui lòng đến đúng giờ theo quy định tại địa điểm được chỉ định để hoàn tất thủ tục báo danh. Thí sinh đến trễ sẽ bị xem như tự từ bỏ tư cách tham dự phỏng vấn và không được khiếu nại.

序號	申請科系	報名編號	姓 名	身分證字號	報到時間	面試時間	面試地點
31	航空暨運輸服務管理系 Airline and Transport Service Management	89	NGUYEN T*** BINH	0242****8484	2025年11月27日 07:30~08:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 07:30~08:00	2025年11月27日 08:00~12:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 08:00~12:00	Hanoi
32	航空暨運輸服務管理系 Airline and Transport Service Management	104	NGUYEN *** HOANG	0242****9333	2025年11月27日 07:30~08:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 07:30~08:00	2025年11月27日 08:00~12:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 08:00~12:00	Hanoi
33	航空暨運輸服務管理系 Airline and Transport Service Management	111	NGUYEN D*** HUE	0242****1838	2025年11月27日 07:30~08:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 07:30~08:00	2025年11月27日 08:00~12:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 08:00~12:00	Hanoi
34	航空暨運輸服務管理系 Airline and Transport Service Management	113	NGUYEN THI M*** THU	0663****2590	2025年11月27日 07:30~08:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 07:30~08:00	2025年11月27日 08:00~12:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 08:00~12:00	Hanoi
1	航空暨運輸服務管理系 Airline and Transport Service Management	114	NGUYEN *** HUY	0342****2936	2025年11月27日 13:30~14:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 13:30~14:00	2025年11月27日 14:00~18:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 14:00~18:00	Hanoi
2	航空暨運輸服務管理系 Airline and Transport Service Management	127	CHU *** TRUONG	0242****4034	2025年11月27日 13:30~14:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 13:30~14:00	2025年11月27日 14:00~18:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 14:00~18:00	Hanoi
3	航空暨運輸服務管理系 Airline and Transport Service Management	129	HOANG *** THIEN	0383****3395	2025年11月27日 13:30~14:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 13:30~14:00	2025年11月27日 14:00~18:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 14:00~18:00	Hanoi
4	航空暨運輸服務管理系 Airline and Transport Service Management	137	TRAN DINH QU*** TRUNG	0662****0402	2025年11月27日 13:30~14:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 13:30~14:00	2025年11月27日 14:00~18:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 14:00~18:00	Hanoi
5	航空暨運輸服務管理系 Airline and Transport Service Management	143	CO H*** HONG	0203****7773	2025年11月27日 13:30~14:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 13:30~14:00	2025年11月27日 14:00~18:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 14:00~18:00	Hanoi
6	航空暨運輸服務管理系 Airline and Transport Service Management	149	DAM THI *** MUNG	0273****5732	2025年11月27日 13:30~14:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 13:30~14:00	2025年11月27日 14:00~18:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 14:00~18:00	Hanoi

萬能科技大學 2026年春季班國際學生產學合作專班面試名單（河內Hà Nội）

LỊCH PHỎNG VẤN HỆ CHUYÊN BAN QUỐC TẾ VHVL KỲ MÙA XUÂN NĂM 2026 TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHKT VẠN NĂNG (Hà Nội)

- **面試日期Thời gian：2025年năm 11月tháng 27日ngày**
- **面試地點Địa điểm：Tầng 7 Tòa A3 Trường Cán Bộ Hội Nông Dân Việt Nam Số 4 Dương Khuê Mai Dịch Cầu Giấy Hà Nội**

請考生依規定報到時間至指定地點完成報到，逾時報到者視同放棄面試資格，不得異議。

Thí sinh vui lòng đến đúng giờ theo quy định tại địa điểm được chỉ định để hoàn tất thủ tục báo danh. Thí sinh đến trễ sẽ bị xem như tự từ bỏ tư cách tham dự phỏng vấn và không được khiếu nại.

序號	申請科系	報名編號	姓 名	身分證字號	報到時間	面試時間	面試地點
7	航空暨運輸服務管理系 Airline and Transport Service Management	150	CHU N*** HAN	0203****5784	2025年11月27日 13:30~14:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 13:30~14:00	2025年11月27日 14:00~18:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 14:00~18:00	Hanoi
8	航空暨運輸服務管理系 Airline and Transport Service Management	151	TANG THI D*** THUY	0303****2043	2025年11月27日 13:30~14:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 13:30~14:00	2025年11月27日 14:00~18:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 14:00~18:00	Hanoi
9	航空暨運輸服務管理系 Airline and Transport Service Management	153	LUONG *** HAU	0203****5937	2025年11月27日 13:30~14:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 13:30~14:00	2025年11月27日 14:00~18:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 14:00~18:00	Hanoi
10	航空暨運輸服務管理系 Airline and Transport Service Management	154	HOANG *** LINH	0203****6541	2025年11月27日 13:30~14:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 13:30~14:00	2025年11月27日 14:00~18:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 14:00~18:00	Hanoi
11	航空暨運輸服務管理系 Airline and Transport Service Management	156	NGUYEN D*** ANH	0242****3649	2025年11月27日 13:30~14:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 13:30~14:00	2025年11月27日 14:00~18:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 14:00~18:00	Hanoi
12	航空暨運輸服務管理系 Airline and Transport Service Management	159	DO *** PHUONG	0313****4133	2025年11月27日 13:30~14:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 13:30~14:00	2025年11月27日 14:00~18:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 14:00~18:00	Hanoi
13	航空暨運輸服務管理系 Airline and Transport Service Management	165	DO *** TUAN	0962****2001	2025年11月27日 13:30~14:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 13:30~14:00	2025年11月27日 14:00~18:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 14:00~18:00	Hanoi
14	航空暨運輸服務管理系 Airline and Transport Service Management	168	HOANG *** HOA	0203****1042	2025年11月27日 13:30~14:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 13:30~14:00	2025年11月27日 14:00~18:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 14:00~18:00	Hanoi
15	航空暨運輸服務管理系 Airline and Transport Service Management	170	VUONG C*** CHINH	0272****2340	2025年11月27日 13:30~14:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 13:30~14:00	2025年11月27日 14:00~18:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 14:00~18:00	Hanoi
16	航空暨運輸服務管理系 Airline and Transport Service Management	183	NGUYEN *** LINH	0243****9227	2025年11月27日 13:30~14:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 13:30~14:00	2025年11月27日 14:00~18:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 14:00~18:00	Hanoi

萬能科技大學 2026年春季班國際學生產學合作專班面試名單（河內Hà Nội）

LỊCH PHỎNG VẤN HỆ CHUYÊN BAN QUỐC TẾ VHVL KỲ MÙA XUÂN NĂM 2026 TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHKT VẠN NĂNG (Hà Nội)

- **面試日期Thời gian：2025年năm 11月tháng 27日ngày**
- **面試地點Địa điểm：Tầng 7 Tòa A3 Trường Cán Bộ Hội Nông Dân Việt Nam Số 4 Dương Khuê Mai Dịch Cầu Giấy Hà Nội**

請考生依規定報到時間至指定地點完成報到，逾時報到者視同放棄面試資格，不得異議。

Thí sinh vui lòng đến đúng giờ theo quy định tại địa điểm được chỉ định để hoàn tất thủ tục báo danh. Thí sinh đến trễ sẽ bị xem như tự từ bỏ tư cách tham dự phỏng vấn và không được khiếu nại.

序號	申請科系	報名編號	姓 名	身分證字號	報到時間	面試時間	面試地點
17	航空暨運輸服務管理系 Airline and Transport Service Management	191	PHAM HO*** THANH NHAN	0303****1881	2025年11月27日 13:30~14:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 13:30~14:00	2025年11月27日 14:00~18:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 14:00~18:00	Hanoi
18	航空暨運輸服務管理系 Airline and Transport Service Management	194	NGUYEN HO*** VU	0402****5997	2025年11月27日 13:30~14:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 13:30~14:00	2025年11月27日 14:00~18:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 14:00~18:00	Hanoi
19	航空暨運輸服務管理系 Airline and Transport Service Management	196	HA *** MINH	0272****1102	2025年11月27日 13:30~14:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 13:30~14:00	2025年11月27日 14:00~18:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 14:00~18:00	Hanoi
20	航空暨運輸服務管理系 Airline and Transport Service Management	197	LY *** KHANH	0062****3646	2025年11月27日 13:30~14:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 13:30~14:00	2025年11月27日 14:00~18:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 14:00~18:00	Hanoi
21	航空暨運輸服務管理系 Airline and Transport Service Management	204	HOANG C*** SINH	0022****9952	2025年11月27日 13:30~14:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 13:30~14:00	2025年11月27日 14:00~18:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 14:00~18:00	Hanoi
22	航空暨運輸服務管理系 Airline and Transport Service Management	205	TRAN *** CUONG	0242****1267	2025年11月27日 13:30~14:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 13:30~14:00	2025年11月27日 14:00~18:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 14:00~18:00	Hanoi
23	航空暨運輸服務管理系 Airline and Transport Service Management	210	NGUYEN KH*** VY	0363****7643	2025年11月27日 13:30~14:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 13:30~14:00	2025年11月27日 14:00~18:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 14:00~18:00	Hanoi
24	航空暨運輸服務管理系 Airline and Transport Service Management	211	DANG *** MINH	0312****6404	2025年11月27日 13:30~14:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 13:30~14:00	2025年11月27日 14:00~18:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 14:00~18:00	Hanoi
25	航空暨運輸服務管理系 Airline and Transport Service Management	214	QUAN THI M*** ANH	0303****2878	2025年11月27日 13:30~14:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 13:30~14:00	2025年11月27日 14:00~18:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 14:00~18:00	Hanoi
26	航空暨運輸服務管理系 Airline and Transport Service Management	217	HA *** SON	0312****4189	2025年11月27日 13:30~14:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 13:30~14:00	2025年11月27日 14:00~18:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 14:00~18:00	Hanoi

萬能科技大學 2026年春季班國際學生產學合作專班面試名單（河內Hà Nội）

LỊCH PHỎNG VẤN HỆ CHUYÊN BAN QUỐC TẾ VHVL KỲ MÙA XUÂN NĂM 2026 TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHKT VẠN NĂNG (Hà Nội)

- **面試日期Thời gian：2025年năm 11月tháng 27日ngày**
- **面試地點Địa điểm：Tầng 7 Tòa A3 Trường Cán Bộ Hội Nông Dân Việt Nam Số 4 Dương Khuê Mai Dịch Cầu Giấy Hà Nội**

請考生依規定報到時間至指定地點完成報到，逾時報到者視同放棄面試資格，不得異議。

Thí sinh vui lòng đến đúng giờ theo quy định tại địa điểm được chỉ định để hoàn tất thủ tục báo danh. Thí sinh đến trễ sẽ bị xem như tự từ bỏ tư cách tham dự phỏng vấn và không được khiếu nại.

序號	申請科系	報名編號	姓 名	身分證字號	報到時間	面試時間	面試地點
27	航空暨運輸服務管理系 Airline and Transport Service Management	218	NGUYEN *** HUNG	0302****2286	2025年11月27日 13:30~14:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 13:30~14:00	2025年11月27日 14:00~18:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 14:00~18:00	Hanoi
28	航空暨運輸服務管理系 Airline and Transport Service Management	219	LE H*** PHONG	0352****8556	2025年11月27日 13:30~14:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 13:30~14:00	2025年11月27日 14:00~18:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 14:00~18:00	Hanoi
29	航空暨運輸服務管理系 Airline and Transport Service Management	220	TRAN *** THU HA	0403****3407	2025年11月27日 13:30~14:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 13:30~14:00	2025年11月27日 14:00~18:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 14:00~18:00	Hanoi
30	航空暨運輸服務管理系 Airline and Transport Service Management	225	NGO C*** TAI	0272****2037	2025年11月27日 13:30~14:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 13:30~14:00	2025年11月27日 14:00~18:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 14:00~18:00	Hanoi
31	航空暨運輸服務管理系 Airline and Transport Service Management	231	DOAN THI PHU*** LINH	0343****7209	2025年11月27日 13:30~14:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 13:30~14:00	2025年11月27日 14:00~18:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 14:00~18:00	Hanoi
32	航空暨運輸服務管理系 Airline and Transport Service Management	235	DOAN *** SANG	0012****7203	2025年11月27日 13:30~14:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 13:30~14:00	2025年11月27日 14:00~18:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 14:00~18:00	Hanoi
33	航空暨運輸服務管理系 Airline and Transport Service Management	240	LE V*** MANH	0382****0148	2025年11月27日 13:30~14:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 13:30~14:00	2025年11月27日 14:00~18:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 14:00~18:00	Hanoi
34	航空暨運輸服務管理系 Airline and Transport Service Management	244	LE T*** VUONG	0402****5366	2025年11月27日 13:30~14:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 13:30~14:00	2025年11月27日 14:00~18:00 Ngày 27 tháng 11 năm 2025, 14:00~18:00	Hanoi